

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2017/TLST/ HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa :

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L; Sinh năm: 1989

Nơi cư trú: Làng B, xã ĐT, huyện BT, tỉnh TH.

Bị đơn: Anh Trần Văn H; Sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Thôn QS, xã CS, huyện TG, tỉnh TH.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H đều tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H có 01 con chung là cháu Trần Đại Tr, sinh ngày 27/3/2015. Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn anh Huỳnh là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Đại Tr cho đến khi thành niên, không yêu cầu chị Liên cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị L và anh Trần Văn H tự nguyện thỏa thuận: Chị Phạm Thị L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp 300.000đ. Trả lại cho chị L 150.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0004840 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BT.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND;
- Chi cục THA;
- UBND xã Các Sơn;
- Lưu Hs.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Quyên**



